

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ JÚT  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HSST

Ngày: 23/9/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lộc Thị Vinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thơm và bà Lê Thị Hòa.

*- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Trung – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên toà:* Bà  
Nguyễn Thị Kim Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn D, sinh năm 1981 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1957 và con bà Dương Thị Q, sinh năm 1956; Có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1988, có 04 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Ngọc Q; Địa chỉ: Thôn X, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Trung K, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Bà Triệu Thị H.

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 7 giờ 00 ngày 15/6/2022 Lê Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 48D1- 229.32 đi từ thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông ra tiệm cầm đồ ở gần chợ

huyện C, tỉnh Đắk Nông để chuộc lại điện thoại di động đã cầm trước đó. Trên đường đi D nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về để sử dụng vì D là người nghiện ma túy, qua mối quan hệ quen biết xã hội D biết có người đàn ông không rõ lai lịch hay bán ma túy ở khu vực gần lò Gạch ở xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, D điều khiển xe mô tô chạy về hướng lò Gạch xã T. Khi đến nơi, D thấy có một người đàn ông cao, gầy đang đứng tại đó, D dừng xe đi đến chỗ người đàn ông này và hỏi có ma túy không bán cho D 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) thì người đàn ông này đồng ý và đưa cho D 01 gói ma túy được bọc bằng giấy bạc màu trắng, D đưa tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) cho người bán ma túy, lấy tiền xong người đàn ông đó bỏ đi, còn D cất gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước, bên phải mà D đang mặc trên người, rồi điều khiển xe mô tô 48D1-229.32 đi ra đường Quốc Lộ 14 hướng về thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông khi đi đến tổ dân phố Y, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Cư Jút kiểm tra phát hiện bắt giữ. Tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật là gói ma túy được niêm phong, có chữ ký của Lê Văn D đã ký vào biên bản; việc lập biên bản phạm tội quả tang; niêm phong vật chứng có mời các ông Nguyễn Trung K, Triệu Thị H chứng kiến (BL:23 - 26), sau đó Lê Văn D bị bắt tạm giữ, tạm giam để điều tra. Quá trình điều tra, Lê Văn D khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung biên bản phạm tội quả tang lập ngày 15/6/2022, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định số: 105/KL- KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong một gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1214 gam; là Heroine. Hoàn lại sau giám định là 0,0956 gam Heroine (BL 07).

#### **Vật chứng đã thu giữ:**

- 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký của Lê Văn D, Triệu Thị H, Nguyễn Trung K và đóng dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48D1- 229.32 nhãn hiệu Hon Da loại Future màu đỏ, đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã chứng minh được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48D1- 229.32 là của ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1962, trú tại: thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Ngày 15/6/2022 ông Q cho D mượn xe để đi công việc, việc Lê Văn D dùng xe của Q đi mua ma túy Q không biết.

Ngày 29/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử lý vật chứng số: 49 và lập biên bản trả lại 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48D1- 229.32 nhãn hiệu Hon Da loại Future màu đỏ, đen đã qua sử dụng cho ông Phạm Ngọc Q là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số 35/CTr-VKS ngày 31/8/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 15/6/2022).

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0956 gam Heroin còn lại sau giám định được đựng trong 01 (Một) gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được để trong 01 bì thư . bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 105/KL-KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jut và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS: 48D1 – 229.32, nhãn hiệu Hon Da loại Future, màu đỏ, đen đã qua sử dụng cho ông Phạm Ngọc Q là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản

bắt người phạm tội quả tang (BL 23 đến BL 25); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 26), kết luận giám định (BL 07), lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Do đó, hoàn toàn có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, tại Quốc lộ 14 thuộc tổ dân phố Y, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Lê Văn D đã có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải, phía trước ma D đang mặc trên người có 0,1214 gam ma túy; là Heroine nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc cất giữ trái phép Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo Lê Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...;*

*...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5gam;”*

*...*

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như vậy mới bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy trái phép cho Lê Văn D hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại UBND xã Đ, huyện M thể hiện bị cáo không có tài sản để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án:*

Cần tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy: 0,0956 gam Heroin còn lại sau giám định được đựng trong 01 (Một) gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được để trong 01 bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 105/KL-KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát BKS: 48D1 – 229.32 là của ông Phạm Ngọc Q không liên quan đến tội phạm, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả tài sản trên cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 15/6/2022).

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0956 gam Heroin còn lại sau giám định được đựng trong 01 (Một) gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói này được để trong 01 bì thư . bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 105/KL-KTHS và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Giám định viên, trợ lý giám định viên, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông. (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C*).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại ông Phạm Ngọc Q 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát BKS: 48D1 – 229.32, nhãn hiệu Hon Da loại Future, màu đỏ, đen đã qua sử dụng.

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

**Lộc Thị Vinh**